

Số: **2504/QĐ-UBND**

Hoà Bình, ngày **17** tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai “Đề án phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững” giai đoạn 2015 - 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 20/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Đề án phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững đến năm 2020”;

Căn cứ Quyết định số 733/QĐ-UBND ngày 31/5/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 776/TTr-SVHTTDL ngày 22/10/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai “Đề án phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững” giai đoạn 2015-2020 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Điều 2. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo công tác gia đình tỉnh chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan, tổ chức triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, thủ trưởng các Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *l. p.*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Vụ Gia đình, Bộ VHTTDL;
 - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Chánh, Phó Chánh VPUBND tỉnh
- Phạm Anh Quý;
- Lưu VT, VX (35^b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Chương

KẾ HOẠCH

Triển khai “Đề án phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ
trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững”
giai đoạn 2015 - 2020”

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2504/QĐ-UBND ngày 17/11/2015
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước góp phần xây dựng gia đình các dân tộc trên địa bàn tỉnh no ấm, tiến bộ, hạnh phúc để gia đình thực sự là tế bào của xã hội, là nơi duy trì nòi giống, là môi trường quan trọng hình thành, nuôi dưỡng và giáo dục nhân cách con người.

- Giữ gìn và phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững nhằm góp phần thực hiện các chính sách chung về gia đình, nhằm xóa bỏ các tệ nạn xã hội, tạo nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Yêu cầu

- Triển khai Kế hoạch theo đúng nội dung được phê duyệt, đảm bảo tiến độ, đồng bộ trong quá trình thực hiện.

- Xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các ngành, các cấp trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch; lồng ghép, phối hợp việc thực hiện Kế hoạch với các chương trình, kế hoạch có liên quan, bảo đảm tính thống nhất, góp phần nâng cao hiệu quả việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu chung: Phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình (giữa vợ và chồng; giữa cha mẹ và con cái; giữa người cao tuổi và con cháu) và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Mục tiêu 1: Phát huy giá trị tốt đẹp mỗi quan hệ giữa vợ và chồng.

- Chỉ tiêu 1: Phần đầu đến năm 2020 có 95% trở lên các cuộc hôn nhân đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật.

- Chỉ tiêu 2: Hàng năm, tỷ lệ bạo lực gia đình giảm từ 10-15%.

b) Mục tiêu 2: Phát huy giá trị tốt đẹp mỗi quan hệ giữa cha mẹ và con cái:

- Chỉ tiêu 1: Đến năm 2020, có 75% cha hoặc mẹ có trẻ em dưới 6 tuổi được cung cấp thông tin, kiến thức và kỹ năng về nuôi dạy, chăm sóc con cái; phần đầu có 95% hộ gia đình dành thời gian chăm sóc, nuôi dạy trẻ em, tạo điều kiện cho trẻ em phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, đạo đức và tinh thần.

- Chỉ tiêu 2: Hằng năm, trung bình giảm từ 10 - 15% hộ gia đình có bạo lực với trẻ em.

c) *Mục tiêu 3: Phát huy giá trị tốt đẹp trong mối quan hệ giữa người cao tuổi và con cháu:*

- Chỉ tiêu 1: Đến năm 2020, có 90% hộ gia đình có người cao tuổi được cung cấp thông tin, chính sách pháp luật về người cao tuổi; phần đầu có khoảng 95% hộ gia đình thực hiện chăm sóc, phụng dưỡng người cao tuổi.

- Chỉ tiêu 2: Hằng năm, trung bình giảm từ 10 - 15% hộ gia đình có bạo lực với người cao tuổi.

d) *Mục tiêu 4: Hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững:*

- Chỉ tiêu 1: Đến năm 2020, có 80% (khu vực vùng sâu, vùng xa có 70% trở lên) hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa; phần đầu có 95% hộ gia đình nghèo, hộ cận nghèo được cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật và phúc lợi xã hội;

- Chỉ tiêu 2: Đến năm 2020, phần đầu 100% số huyện, thành phố triển khai mô hình liên quan tới xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững;

- Chỉ tiêu 3: Xây dựng và điều hành chuyên trang, chuyên mục trên cổng thông tin điện tử của tỉnh về tư vấn hôn nhân và gia đình, nhằm cung cấp thông tin, kiến thức và kỹ năng cho các thành viên gia đình về xây dựng gia đình hạnh phúc.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

a) **Tăng cường công tác truyền thông, vận động, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của gia đình và công tác gia đình**

- Nâng cao nhận thức của các cấp Ủy đảng, chính quyền, các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, cộng đồng và từng gia đình về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của gia đình, phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình; về chủ trương, chính sách và pháp luật của Đảng, Nhà nước liên quan đến gia đình.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về xây dựng và phòng, chống bạo lực gia đình; chú trọng vào đối tượng nam giới.

- Nêu gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến; phê phán những biểu hiện tiêu cực, những hủ tục lạc hậu ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình; cảnh báo các nguy cơ và hậu quả về mất cân bằng giới tính khi sinh đối với gia đình và xã hội; chú trọng ngăn ngừa thông tin và sản phẩm văn hóa độc hại tác động vào gia đình.

b) **Bồi dưỡng nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý Nhà nước về công tác gia đình**

- Nâng cao chất lượng quản lý nhà nước trong công tác chỉ đạo, thực hiện công tác gia đình ở các cấp, các ngành đủ mạnh để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ quản lý, tổ chức thực hiện công tác gia đình. Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra và đánh giá việc thực hiện công tác gia đình.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, cộng tác viên làm công tác gia đình.

- Lồng ghép, phối hợp việc thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 với Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và chương trình Xây dựng nông thôn mới, các Chiến lược, kế hoạch có liên quan, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, góp phần nâng cao hiệu quả việc thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh.

c) Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục đời sống gia đình

- Cung cấp các thông tin, tư liệu, tài liệu về kỹ năng sống (kỹ năng làm cha, mẹ, chất lượng mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình với nhau và với cộng đồng, xây dựng gia đình là một môi trường an toàn cho trẻ em); nội dung giáo dục đời sống trong gia đình.

- Lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng sống, giáo dục đời sống gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình vào các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với yêu cầu của từng ngành học, cấp học.

d) Xã hội hóa các hoạt động phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình

- Đề cao tính chủ động và trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc hỗ trợ xây dựng, phát triển gia đình, lồng ghép thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu liên quan đến lĩnh vực gia đình thuộc phạm vi trách nhiệm của ngành, đoàn thể và địa phương. Khuyến khích sự tham gia của cộng đồng dân cư, các tổ chức, dòng họ, cá nhân, đặc biệt là nam giới.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ nguồn lực nhằm phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình.

e) Nhân rộng số mô hình xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững

Xây dựng mô hình gia đình hạnh phúc, gia đình phát triển bền vững, tạo điều kiện cho mọi thành viên của các gia đình tiếp cận, tham gia vào các hoạt động lao động, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phát triển kinh tế; thực hiện bình đẳng giới trong gia đình; hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, góp phần xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và bền vững.

4. Các hoạt động cụ thể

4.1. Hoạt động 1: Xây dựng cơ sở dữ liệu về giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình.

a) Nội dung

- Triển khai hệ thống chỉ báo đánh giá các giá trị tốt đẹp của các mối quan hệ gia đình và cơ chế thu thập xử lý và sử dụng thông tin.

- Điều tra theo định kỳ về gia đình và các giá trị tốt đẹp về gia đình.

- Thực hiện các nghiên cứu về gia đình và biến đổi giá trị các mối quan hệ trong gia đình, làm cơ sở để xây dựng và hoạch định chính sách về gia đình trên địa bàn tỉnh.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

c) *Cơ quan phối hợp*: Cục Thống kê, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, ngành liên quan.

Tổ chức điều tra định kỳ cấp tỉnh và thực hiện các nội dung khác dựa trên kết quả nghiên cứu của Viện Hàn lâm Khoa học - Xã hội Việt Nam, những chính sách về gia đình đã được hoạch định.

d) *Thời gian thực hiện*: (thực hiện ngay sau khi có hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

4.2. Hoạt động 2: Truyền thông về các giá trị tốt đẹp của các mối quan hệ trong gia đình

a) Nội dung:

- Tiếp nhận tài liệu từ các Bộ, ngành Trung ương và tổ chức biên soạn, xây dựng, phổ biến các sản phẩm, các tài liệu truyền thông về kiến thức, kỹ năng sống và giáo dục đời sống gia đình.

- Tổ chức các loại hình truyền thông đa dạng, phong phú nhằm tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước nhằm hỗ trợ các thành viên trong gia đình xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

- Phổ biến thông tin, kiến thức và kết quả nghiên cứu phục vụ cho xây dựng cơ chế, chính sách liên quan đến gia đình.

b) *Cơ quan chủ trì*: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

c) *Cơ quan phối hợp*: Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Tỉnh Đoàn thanh niên, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo, Hội người cao tuổi và các Sở, Ban, ngành có liên quan.

d) *Thời gian thực hiện*: 2015 - 2020.

4.3. Hoạt động 3: Hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững

a) Nội dung:

- Tổ chức tập huấn triển khai các tài liệu về giáo dục trước hôn nhân, giáo dục đời sống gia đình và tư vấn về hôn nhân gia đình.

- Tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giảng viên các cấp, cán bộ làm công tác gia đình về kiến thức, kỹ năng phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình, cung cấp nội dung hoạt động giáo dục đời sống gia đình.

- Tổ chức các lớp tập huấn về giáo dục kỹ năng sống, giáo dục đời sống gia đình, sức khỏe sinh sản cho người chưa thành niên, nam nữ thanh niên trước khi kết hôn, đặc biệt quan tâm tới đối tượng người chưa thành niên và nam nữ thanh niên ở vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng Góc tư vấn về giáo dục đời sống gia đình, giáo dục trước hôn nhân, tư vấn tiền hôn nhân nhằm cung cấp nội dung giáo dục đời sống gia đình, hôn nhân và gia đình; xây dựng trang thông tin điện tử (website) về giáo dục đời sống gia đình, giáo dục trước hôn nhân, tư vấn tiền hôn nhân.

- Triển khai mô hình điểm xây dựng gia đình hạnh phúc và phát triển bền vững, đặc biệt chú trọng việc đưa nội dung giáo dục kỹ năng làm cha, mẹ, phát

triển kinh tế gia đình và bảo tồn các giá trị văn hóa gia đình vào nội dung hoạt động của mô hình.

b) *Cơ quan chủ trì:* Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

c) *Cơ quan phối hợp:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Tỉnh Đoàn thanh niên, Liên đoàn Lao động tỉnh và các Sở, ngành có liên quan.

d) *Thời gian thực hiện:* 2015 - 2020.

II. KINH PHÍ THỰC HIỆN

* Cấp tỉnh:

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách Nhà nước chi cho sự nghiệp gia đình hàng năm và từ các nguồn tài trợ, viện trợ và các nguồn huy động hợp pháp khác.

- Căn cứ nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch, các Sở, Ban, ngành, đoàn thể lập dự toán chi ngân sách hàng năm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

* **Cấp huyện, thành phố:** Kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp cho các huyện, thành phố hàng năm và từ các nguồn tài trợ, viện trợ của các dự án, chương trình hợp tác với các tổ chức chính trị - xã hội; cá nhân và các nguồn huy động hợp pháp khác.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan đưa các mục tiêu, nội dung có liên quan của Kế hoạch này vào kế hoạch, chương trình công tác hàng năm của đơn vị mình để triển khai thực hiện. Định kỳ hàng năm gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. **Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên:** Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp tham gia thực hiện Kế hoạch. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật liên quan đến gia đình, tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách về gia đình và phổ biến các kỹ năng sống cho từng hội viên ở cộng đồng.

3. **Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh:** Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan xây dựng và nhân rộng mô hình gia đình tiến bộ, hạnh phúc, không có bạo lực gia đình.

Hàng năm tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, đoàn thể xây dựng Kế hoạch và hướng dẫn triển khai, theo dõi và đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các mục tiêu của kế hoạch; tổ chức sơ kết, tổng kết; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí ngân sách thực hiện kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

5. Chế độ báo cáo

- Báo cáo hàng năm: Trước ngày 20 tháng 11.

- Tổ chức sơ kết, đánh giá giữa kỳ: Quý III năm 2018.

- Tổ chức tổng kết, đánh giá thực hiện Kế hoạch: Quý IV năm 2020.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc các Sở, thủ trưởng các Ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện./

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Chương